

DANH SÁCH HỌC SINH THAM GIA BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH LỚP 12 NĂM HỌC 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số 79/QĐ-CLQĐ ngày 08/7/2026 của Hiệu trưởng trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
1	Toán	NGUYỄN KIẾN	BÌNH	Nam	25/08/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
2	Toán	LÊ XUÂN	DƯƠNG	Nam	30/08/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
3	Toán	VÕ TIẾN	ĐẠT	Nam	21/09/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
4	Toán	VŨ PHAN	HẢI	Nam	10/10/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
5	Toán	NGUYỄN TRẦN HOÀNG	HÂN	Nữ	08/05/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
6	Toán	NGUYỄN THANH	HÙNG	Nam	19/12/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
7	Toán	HUỲNH GIA	HUY	Nam	15/01/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
8	Toán	PHẠM TẤN	KHANG	Nam	22/03/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
9	Toán	TRẦN ĐĂNG	KHOA	Nam	10/07/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
10	Toán	NGUYỄN BẢO	LÂM	Nam	17/06/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
11	Toán	HUỲNH NGỌC	MINH	Nam	30/04/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
12	Toán	NGUYỄN HOÀNG	MINH	Nam	27/07/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
13	Toán	VÕ NGỌC ÁI	MY	Nữ	23/03/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
14	Toán	HUỲNH GIA	NGHĨA	Nam	12/05/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
15	Toán	ĐẶNG NGUYỄN TRƯỜNG	QUÂN	Nam	23/01/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
16	Toán	LƯƠNG TRUNG	SƠN	Nam	21/08/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
17	Toán	TRẦN ĐỨC	TÙNG	Nam	15/08/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
18	Toán	NGUYỄN QUỐC	THỊNH	Nam	05/01/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
19	Toán	NGUYỄN LÂM	TRƯỜNG	Nam	19/02/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
20	Toán	ĐỖ GIA	AN	Nam	07/12/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
21	Toán	NGUYỄN QUỐC	DÂN	Nam	12/04/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
22	Toán	HUỲNH LÊ VĂN	LỘC	Nam	18/12/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
23	Toán	ĐINH HẠ KIỀU	NHƯ	Nữ	17/02/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
24	Toán	NGUYỄN QUANG	THẮNG	Nam	12/08/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
25	Toán	VÕ TRUNG	ĐẠO	Nam	15/12/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
26	Toán	PHẠM NGUYỄN	KHANG	Nam	23/08/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
27	Toán	TRẦN DUY	ANH	Nam	13/12/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
28	Toán	ĐẶNG BẢO	KHANG	Nam	20/02/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
29	Toán	TRANG HOÀNG	DŨNG	Nam	30/11/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
30	Toán	NGUYỄN ANH NGUYỄN	NHẬT	Nam	27/12/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
31	Toán	NGUYỄN DUY	TIẾN	Nam	27/02/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
32	Toán	TRẦN ĐỨC	NAM	Nam	17/05/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
33	Toán	NGUYỄN MINH	NHẬT	Nam	11/05/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
34	Toán	BÙI TIẾN	ĐẠT	Nam	11/08/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
35	Toán	ĐỖ ANH	KHOA	Nam	30/9/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
36	Toán	ĐẶNG NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	Nam	06/03/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
37	Toán	TRẦN HÀ	MY	Nữ	17/08/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
38	Toán	LÊ QUANG ANH	TUẤN	Nam	07/09/2009	12 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
39	Vật lí	LÊ VĂN	AN	Nam	19/08/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
40	Vật lí	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	Nữ	23/01/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
41	Vật lí	LÊ NHẬT	DUY	Nam	15/11/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
42	Vật lí	NGUYỄN TRẦN TIẾN	ĐẠT	Nam	31/07/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
43	Vật lí	PHAN NGUYỄN GIA	HÂN	Nữ	19/05/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
44	Vật lí	VÕ NAM QUỐC	HUY	Nam	16/07/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
45	Vật lí	TRƯƠNG ÁI	KIÊN	Nam	08/12/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
46	Vật lí	LƯU GIA	KIỆT	Nam	04/10/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
47	Vật lí	TRẦN QUANG	KHẢI	Nam	16/09/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
48	Vật lí	NGUYỄN PHẠM VĨNH	KHANG	Nam	27/07/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
49	Vật lí	VÕ HOÀNG	LỊCH	Nam	07/07/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
50	Vật lí	ĐẶNG THANH	LIÊM	Nam	01/01/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
51	Vật lí	LÊ BẢO	NAM	Nam	24/05/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
52	Vật lí	VÕ THANH	NGÂN	Nữ	19/06/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
53	Vật lí	NGUYỄN THÀNH	TÍN	Nam	07/05/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
54	Vật lí	NGUYỄN HỒNG	YẾN	Nữ	19/10/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
55	Vật lí	NGÔ HỮU HOÀI	AN	Nam	25/01/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
56	Vật lí	ĐẶNG ANH	KHOA	Nam	15/05/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
57	Vật lí	LÊ TIẾN	THỊNH	Nam	29/01/2010	11 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
58	Vật lí	NGÔ MINH	ĐẠT	Nam	13/04/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
59	Vật lí	ĐỒNG DUY	KHA	Nam	15/01/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
60	Vật lí	PHAN TRỌNG	NHÂN	Nam	12/06/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
61	Vật lí	ĐOÀN NGỌC MINH	THƯ	Nữ	07/07/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
62	Vật lí	VŨ ĐỨC	AN	Nam	14/10/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
63	Vật lí	NGUYỄN VĂN	BẢO	Nam	01/07/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
64	Vật lí	HỒ ĐÌNH	DƯƠNG	Nam	08/06/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
65	Vật lí	VƯƠNG TÀN	DƯƠNG	Nam	10/4/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
66	Vật lí	PHAN CHÍ	HIẾU	Nam	30/7/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
67	Vật lí	LÊ NGỌC KHÁNH	LINH	Nữ	09/11/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
68	Vật lí	TRƯƠNG THỦY	NGÂN	Nữ	07/09/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
69	Vật lí	HOÀNG TRÍ	NGUYỄN	Nam	21/02/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
70	Vật lí	NGUYỄN HOÀNG	PHÁT	Nam	19/06/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
71	Vật lí	HUỲNH	SÂM	Nam	17/10/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
72	Vật lí	NGÔ THANH	TÙNG	Nam	24/04/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
73	Vật lí	NGUYỄN ĐỨC	VƯỢNG	Nam	26/01/2009	12 Lí	THPT chuyên Lê Quý Đôn
74	Hóa học	PHAN ĐOÀN	AN	Nam	13/03/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
75	Hóa học	HÀ QUẾ	CHI	Nữ	07/11/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
76	Hóa học	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	Nam	21/04/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
77	Hóa học	HỒ PHẠM KHÁNH	HÀ	Nữ	16/10/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
78	Hóa học	TRẦN NGỌC	HÂN	Nữ	03/02/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
79	Hóa học	VÕ KHẮC	HOÀNG	Nam	19/09/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
80	Hóa học	HÀ MINH	HUY	Nam	11/01/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
81	Hóa học	HUỲNH NGUYỄN	HÙNG	Nam	13/02/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
82	Hóa học	PHAN QUỲNH	HƯƠNG	Nữ	24/01/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
83	Hóa học	NGUYỄN MINH	KHANG	Nam	24/06/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
84	Hóa học	VÕ MINH	KHANG	Nam	04/12/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
85	Hóa học	NGUYỄN XUÂN	LỘC	Nam	02/01/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
86	Hóa học	HỒ PHẠM THY	NGÂN	Nữ	16/10/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
87	Hóa học	TRẦN KHÁNH	NGÂN	Nữ	25/04/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
88	Hóa học	ĐINH TRẦN BẢO	NGỌC	Nữ	22/06/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
89	Hóa học	TRẦN KHÁNH	NGỌC	Nữ	25/04/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
90	Hóa học	NGUYỄN PHÚ	QUỐC	Nam	16/08/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
91	Hóa học	TRẦN TRỌNG	TOÀN	Nam	01/04/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
92	Hóa học	ĐỖ ANH	THU	Nữ	29/05/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
93	Hóa học	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRỌNG	Nam	22/09/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
94	Hóa học	TRẦN ĐỨC	TRỌNG	Nam	16/07/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
95	Hóa học	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	VY	Nữ	09/11/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
96	Hóa học	NGUYỄN HOÀNG	DŨNG	Nam	04/01/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
97	Hóa học	NGUYỄN ĐÀO GIA	NGHI	Nữ	24/04/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
98	Hóa học	VŨ LÂM	NGUYỄN	Nam	18/05/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
99	Hóa học	TRẦN HOÀNG BẢO	NHI	Nữ	02/06/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
100	Hóa học	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	PHƯƠNG	Nữ	10/07/2010	11 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
101	Hóa học	PHAN TRỌNG	TÍN	Nam	15/06/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
102	Hóa học	LÊ VÂN	AN	Nữ	24/12/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
103	Hóa học	BÙI BẢO	CHÂU	Nữ	30/10/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
104	Hóa học	TRƯƠNG QUANG	DUY	Nam	09/09/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
105	Hóa học	NGUYỄN TRÀ	GIANG	Nữ	12/12/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
106	Hóa học	VÕ NGỌC TRƯỜNG	GIANG	Nam	26/11/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
107	Hóa học	HUỖNH MINH	HIỆP	Nam	18/01/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
108	Hóa học	NGUYỄN THANH	HUY	Nam	20/12/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
109	Hóa học	LÊ QUANG	LỘC	Nam	26/11/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
110	Hóa học	NGUYỄN THẢO	NGÂN	Nữ	19/03/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
111	Hóa học	PHẠM NGUYỄN KHÔI	NGUYỄN	Nam	05/08/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
112	Hóa học	UNG MINH	PHÚC	Nam	23/04/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
113	Hóa học	HUỖNH LÊ NHẬT	TRÍ	Nam	23/06/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
114	Hóa học	TRẦN NGỌC ÁNH	TUYẾT	Nữ	18/12/2006	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
115	Sinh học	NGUYỄN NHÃ	BĂNG	Nữ	01/02/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
116	Sinh học	PHAN HOÀNG BẢO	CHÂU	Nữ	14/02/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
117	Sinh học	TRẦN ĐOÀN BẢO	CHÂU	Nữ	13/09/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
118	Sinh học	TRẦN NGUYỄN MỸ	DUNG	Nữ	09/02/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
119	Sinh học	LÊ VŨ	HÀ	Nữ	02/05/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
120	Sinh học	LÂM BẢO	HÂN	Nữ	26/03/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
121	Sinh học	NGUYỄN HÀ TRÚC	LINH	Nữ	17/01/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
122	Sinh học	NGUYỄN NHẬT	MINH	Nam	14/08/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
123	Sinh học	TRẦN ĐOÀN BẢO	NGỌC	Nữ	13/09/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
124	Sinh học	HUỖNH THỊ THÙY	TRANG	Nữ	16/10/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
125	Sinh học	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	Nữ	25/09/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
126	Sinh học	PHẠM THỦY	NHƯ	Nữ	21/01/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
127	Sinh học	TRƯƠNG ĐỖ MINH	TÂY	Nam	12/10/2010	11 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
128	Sinh học	PHẠM MINH	MINH	Nữ	27/03/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
129	Sinh học	LÊ GIA	LINH	Nữ	08/07/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
130	Sinh học	HUỲNH LÊ HUY	ANH	Nam	26/03/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
131	Sinh học	ĐỖ AN	BÁCH	Nam	22/11/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
132	Sinh học	PHẠM QUỐC	ĐẠT	Nam	02/01/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
133	Sinh học	PHẠM NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	Nữ	03/03/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
134	Sinh học	ĐẶNG HÀ	PHƯƠNG	Nữ	10/10/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
135	Sinh học	NGUYỄN THỊ MỸ	TIỀN	Nữ	18/06/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
136	Sinh học	TỪ NGUYỄN BẢO	TRÂN	Nữ	15/03/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
137	Sinh học	ĐẶNG PHAN BẢO	UYÊN	Nữ	30/11/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
138	Sinh học	VÕ ANH	NHI	Nữ	05/02/2009	12 Hóa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
139	Sinh học	TRỊNH KIẾN	QUỐC	Nam	10/02/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
140	Sinh học	DƯƠNG VIỆT	THẮNG	Nam	21/05/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
141	Sinh học	LÊ HUỲNH BẢO	HÂN	Nữ	14/08/2009	12 Sinh	THPT chuyên Lê Quý Đôn
142	Tin học	TỪ THANH	BÌNH	Nam	01/11/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
143	Tin học	NGUYỄN THANH	HOÀNG	Nam	16/03/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
144	Tin học	NGUYỄN PHẠM VIỆT	HÙNG	Nam	05/12/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
145	Tin học	LÊ VINH	KHANG	Nam	26/04/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
146	Tin học	PHAN BẢO	KHANG	Nam	22/03/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
147	Tin học	ĐINH NGUYỄN AN	KHÔI	Nam	29/04/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
148	Tin học	BÙI	NGUYỄN	Nam	03/10/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
149	Tin học	NGÔ HOÀNG	PHÚC	Nam	25/01/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
150	Tin học	HUỲNH NHÃ	PHƯƠNG	Nữ	16/04/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
151	Tin học	TRẦN MINH	THÀNH	Nam	19/04/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
152	Tin học	PHẠM HỮU PHƯỚC	THIỆN	Nam	04/11/2010	11 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
153	Tin học	PHẠM TRUNG	ĐỨC	Nam	11/01/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
154	Tin học	ĐỖ NHẬT	NAM	Nam	18/03/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
155	Tin học	NGUYỄN THỌ	NGUYỄN	Nam	20/01/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
156	Tin học	NGÔ ĐỨC	PHÚ	Nam	06/06/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
157	Tin học	TRẦN THIÊN	THU	Nữ	04/12/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
158	Tin học	ĐẶNG NGUYỄN ANH	DŨNG	Nam	04/07/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
159	Tin học	HUỲNH TRƯỞNG GIA	HUY	Nam	06/02/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
160	Tin học	NGUYỄN TRẦN NHẬT	HUY	Nam	13/03/2009	12 Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
161	Tin học	NGUYỄN VĂN	HIẾU	Nam	08/01/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
162	Tin học	TÔN THẮT	KHANG	Nam	21/01/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
163	Tin học	NGUYỄN VŨ MINH	KHÔI	Nam	06/09/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
164	Tin học	NGUYỄN THẾ	NHÂN	Nam	03/02/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
165	Tin học	VÕ HÀN	QUỐC	Nam	14/03/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
166	Tin học	HUỲNH AN	THỊNH	Nam	27/06/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
167	Tin học	LÊ NGUYỄN BẢO	THY	Nữ	08/4/2009	12Tin	THPT chuyên Lê Quý Đôn
168	Ngữ văn	THÁI TIẾN	ĐẠT	Nam	12/11/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
169	Ngữ văn	NGUYỄN MINH	HẰNG	Nữ	13/10/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
170	Ngữ văn	ĐOÀN PHẠM HOÀNG	LAM	Nữ	26/04/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
171	Ngữ văn	NGUYỄN NHẬT	MINH	Nữ	11/04/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
172	Ngữ văn	PHẠM TRÀ	MY	Nữ	27/01/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
173	Ngữ văn	TRƯƠNG THỊ HỒNG	NGA	Nữ	04/11/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
174	Ngữ văn	TRẦN PHƯƠNG KHÁNH	NGÂN	Nữ	16/12/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
175	Ngữ văn	LÊ ĐÀO KHÁNH	NHI	Nữ	30/01/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
176	Ngữ văn	TẠ NGỌC	NHI	Nữ	19/10/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
177	Ngữ văn	NGUYỄN NỮ AN	NHIÊN	Nữ	21/02/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
178	Ngữ văn	VƯƠNG HUỲNH THẾ	PHONG	Nam	12/09/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
179	Ngữ văn	THÁI MINH	QUANG	Nam	10/05/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
180	Ngữ văn	PHÙNG VŨ THANH	THỦY	Nữ	20/12/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
181	Ngữ văn	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	THY	Nữ	25/11/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
182	Ngữ văn	HỒ BẢO	TRÂN	Nữ	15/03/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
183	Ngữ văn	NGUYỄN HẢI	YẾN	Nữ	14/09/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
184	Ngữ văn	NGUYỄN MỸ	HIỆP	Nữ	28/08/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
185	Ngữ văn	NGÔ ĐA DIỆU	LINH	Nữ	08/02/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
186	Ngữ văn	KIỀU THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	02/03/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
187	Ngữ văn	NGUYỄN VÕ NHẬT	QUỲNH	Nữ	04/01/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
188	Ngữ văn	HÀ LÊ HOÀNG	THƯ	Nữ	10/04/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
189	Ngữ văn	LÊ NGỌC KHÁNH	THY	Nữ	24/02/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
190	Ngữ văn	BÙI LÊ XUÂN	VINH	Nữ	10/03/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
191	Ngữ văn	NGUYỄN HẢI	YẾN	Nữ	29/11/2010	11 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
192	Ngữ văn	LÊ THANH	NGÂN	Nữ	26/3/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
193	Ngữ văn	TRẦN ANH BẢO	THU	Nữ	06/11/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
194	Ngữ văn	LÊ BẢO	TRANG	Nữ	18/11/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
195	Ngữ văn	NGUYỄN NGUYỄN TUỜNG	VY	Nữ	23/04/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
196	Ngữ văn	NGUYỄN ĐẶNG TRÂM	ANH	Nữ	03/08/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
197	Ngữ văn	LÊ MỸ	HOA	Nữ	17/06/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
198	Ngữ văn	VÕ THỊ THANH	HIỀN	Nữ	15/02/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
199	Ngữ văn	HÀ GIA CÁT	LỢI	Nữ	19/10/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
200	Ngữ văn	NGUYỄN ĐÀO KHÁNH	THI	Nữ	01/10/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
201	Ngữ văn	DIỆP HOÀNG	NHI	Nữ	10/10/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
202	Ngữ văn	HÀ NGỌC UYÊN	PHƯƠNG	Nữ	08/12/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
203	Ngữ văn	VÕ NGỌC THỦY	TIỀN	Nữ	23/11/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
204	Ngữ văn	NGUYỄN TRẦN QUỲNH	NHU	Nữ	02/03/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
205	Tiếng Anh	NGUYỄN THANH	AN	Nữ	07/08/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
206	Tiếng Anh	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	BĂNG	Nữ	31/07/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
207	Tiếng Anh	CAO NGUYỄN BẢO	CHÂU	Nam	27/10/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
208	Tiếng Anh	LÊ HOÀNG MINH	CHÂU	Nữ	02/08/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
209	Tiếng Anh	TRẦN KHÁNH	CHI	Nữ	10/01/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
210	Tiếng Anh	NGUYỄN THỊ MINH	DUNG	Nữ	15/05/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
211	Tiếng Anh	NGUYỄN NGỌC THÙY	DƯƠNG	Nữ	24/01/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
212	Tiếng Anh	TRẦN THÙY	DƯƠNG	Nữ	31/08/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
213	Tiếng Anh	NGUYỄN LÝ CẨM	GIANG	Nữ	18/12/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
214	Tiếng Anh	NGUYỄN THANH	HÀ	Nữ	29/03/2010	11 Toán	THPT chuyên Lê Quý Đôn
215	Tiếng Anh	TRÌNH NGỌC GIA	HÂN	Nữ	30/01/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
216	Tiếng Anh	NGUYỄN KHÁNH	HIỀN	Nữ	17/04/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
217	Tiếng Anh	ĐỖ NGUYỄN HOÀNG	HIẾU	Nam	04/11/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
218	Tiếng Anh	ĐINH KIỀU MAI	HOA	Nữ	26/06/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
219	Tiếng Anh	VÕ PHONG	HOÀNG	Nam	07/02/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
220	Tiếng Anh	DƯƠNG TRẦN QUỐC	HUY	Nam	13/05/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
221	Tiếng Anh	VÕ MINH	HUY	Nam	09/07/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
222	Tiếng Anh	VÕ THUY	KHANH	Nữ	16/09/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
223	Tiếng Anh	BÙI PHAN ANH	KHOA	Nam	04/03/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
224	Tiếng Anh	LƯƠNG QUANG	KHOA	Nam	24/11/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
225	Tiếng Anh	QUYỀN TUYẾT	MAI	Nữ	08/08/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
226	Tiếng Anh	PHAN TRƯỞNG TA	NY	Nữ	25/04/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
227	Tiếng Anh	HỨA ĐÔNG	NGHI	Nữ	04/01/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
228	Tiếng Anh	LÝ VIỄN GIA	NGHI	Nữ	08/01/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
229	Tiếng Anh	TRẦN GIA	NHẬT	Nữ	22/02/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
230	Tiếng Anh	TRẦN MINH	PHÚ	Nam	07/06/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
231	Tiếng Anh	HOÀNG THIÊN	PHÚC	Nam	09/05/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
232	Tiếng Anh	HUỖNH MINH	PHƯỚC	Nam	04/01/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
233	Tiếng Anh	NGUYỄN TRẦN HOÀNG	BÁCH	Nam	27/09/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
234	Tiếng Anh	HUỖNH NGỌC HÀ	MY	Nữ	11/06/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
235	Tiếng Anh	TRẦN ĐẠI	NGHĨA	Nam	14/01/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
236	Tiếng Anh	ĐẶNG CAO AN	TRÍ	Nam	25/03/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
237	Tiếng Anh	LÊ MINH	PHƯƠNG	Nữ	20/06/2010	10 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
238	Tiếng Anh	LÊ NGUYỄN THANH	THẢO	Nữ	18/01/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
239	Tiếng Anh	PHÙNG NGUYỄN PHƯƠNG	THU	Nữ	04/10/2010	11 Anh1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
240	Tiếng Anh	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	Nữ	09/04/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
241	Tiếng Anh	NGUYỄN TƯỜNG	VY	Nữ	06/01/2010	11 Anh2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
242	Tiếng Anh	NGUYỄN LÊ QUỲNH	ANH	Nữ	30/04/2009	12 Anh 2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
243	Tiếng Anh	TRƯƠNG DIỆP	CHI	Nữ	30/08/2009	12 Anh 2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
244	Tiếng Anh	NGUYỄN CHẤN	HÙNG	Nam	09/01/2009	12 Anh 2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
245	Tiếng Anh	NGUYỄN LÊ MỸ	KHUYÊN	Nữ	25/10/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
246	Tiếng Anh	NGUYỄN HOÀNG	LAM	Nữ	11/05/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
247	Tiếng Anh	ĐỖ THANH	PHƯƠNG	Nữ	20/08/2009	12 Anh 2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
248	Tiếng Anh	NGUYỄN NGỌC	VY	Nữ	20/10/2009	12 Anh 2	THPT chuyên Lê Quý Đôn
249	Tiếng Anh	ĐỖ HOÀNG	YẾN	Nữ	23/02/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
250	Tiếng Anh	PHẠM LINH	ĐAN	Nữ	23/02/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
251	Tiếng Anh	LÊ NGUYỄN GIA	HÂN	Nữ	14/03/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
252	Tiếng Anh	NGUYỄN TÔ KHÁNH	LINH	Nữ	25/04/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
253	Tiếng Anh	TRẦN NGỌC KHÁNH	LINH	Nữ	20/09/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
254	Tiếng Anh	NGUYỄN TUỜNG HÀ	MY	Nữ	18/02/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
255	Tiếng Anh	VÕ BÙI KHÁNH	NGÂN	Nữ	25/10/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
256	Tiếng Anh	HUỲNH BẢO	NGỌC	Nữ	19/10/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
257	Tiếng Anh	NGUYỄN NGỌC BẢO	NHI	Nữ	02/04/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
258	Tiếng Anh	NGUYỄN HOÀNG	PHƯƠNG	Nữ	05/01/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
259	Tiếng Anh	LÊ HỒ KIM	THƯ	Nữ	04/03/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
260	Tiếng Anh	NGUYỄN NGỌC BẢO	TIÊN	Nữ	12/11/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
261	Tiếng Anh	NGUYỄN LƯƠNG ANH	TUẤN	Nam	03/12/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
262	Tiếng Anh	VĂN LÊ	TUẤN	Nam	24/11/2009	12 Anh 1	THPT chuyên Lê Quý Đôn
263	Lịch sử	NGUYỄN VŨ VĂN	DŨNG	Nam	25/07/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
264	Lịch sử	ĐÀO TUỜNG	GIANG	Nữ	03/08/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
265	Lịch sử	HOÀNG NGỌC GIA	HÂN	Nữ	22/12/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
266	Lịch sử	NGÔ MINH	KHANG	Nam	08/01/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
267	Lịch sử	VÕ THƯỢNG	KHANG	Nam	20/08/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
268	Lịch sử	LƯƠNG THIÊN	KHIÊM	Nam	29/04/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
269	Lịch sử	VÕ PHƯƠNG	LINH	Nữ	17/11/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
270	Lịch sử	NGUYỄN THẢO	NGÂN	Nữ	09/03/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
271	Lịch sử	VÕ NGỌC ĐAN	THANH	Nữ	09/08/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
272	Lịch sử	LƯƠNG KHÁNH	THÀNH	Nam	21/12/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
273	Lịch sử	NGUYỄN VIỆT	THẮNG	Nam	18/05/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
274	Lịch sử	DƯƠNG THÙY	TRANG	Nữ	12/07/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
275	Lịch sử	TRẦN QUỐC	VINH	Nam	06/08/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
276	Lịch sử	PHẠM THẢO QUỲNH	MAI	Nữ	10/07/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
277	Lịch sử	BÙI PHAN TUỆ	MÃN	Nữ	12/07/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
278	Lịch sử	NGUYỄN KHÔI	NGUYỄN	Nữ	17/06/2010	11 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
279	Lịch sử	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	Nữ	10/12/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
280	Lịch sử	NGÔ NGUYỄN	PHÚ	Nam	07/04/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
281	Lịch sử	TRẦN LÊ MAI	THƯ	Nữ	13/02/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
282	Lịch sử	TRÀ THANH	VỸ	Nam	14/09/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
283	Lịch sử	LÊ QUỲNH	ANH	Nữ	20/09/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
284	Lịch sử	ĐINH HUỲNH HOÀNG	DIỆU	Nữ	07/06/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
285	Lịch sử	NGUYỄN KIM KHÁNH	NGÂN	Nữ	15/03/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
286	Lịch sử	NGUYỄN TẤN	PHÁT	Nam	18/07/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
287	Lịch sử	NGUYỄN MINH	TÀI	Nam	21/07/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
288	Lịch sử	LÊ MINH	TUẤN	Nam	29/03/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
289	Lịch sử	HOÀNG TRÚC	THIÊN	Nữ	04/07/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
290	Lịch sử	NGUYỄN ĐÌNH THẢO	UYÊN	Nữ	26/09/2009	12 Sử	THPT chuyên Lê Quý Đôn
291	Địa lí	NGUYỄN LÊ THANH	BÌNH	Nữ	23/09/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
292	Địa lí	CAO THÀNH	ĐẠT	Nam	27/09/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
293	Địa lí	TRẦN MINH	HẠNH	Nữ	18/07/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
294	Địa lí	VĂN THANH	HOÀNG	Nam	06/09/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Môn dự thi	Họ đệm	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Lớp	Trường
295	Địa lí	NGUYỄN TRỌNG	KHẢI	Nam	10/10/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
296	Địa lí	PHẠM NGUYỄN NGÂN	KHÁNH	Nữ	12/11/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
297	Địa lí	PHẠM HOÀI	NAM	Nam	15/08/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
298	Địa lí	VŨ NGUYỄN THANH	NGÂN	Nữ	23/03/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
299	Địa lí	ĐỖ TRẦN BẢO	NGHI	Nữ	12/12/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
300	Địa lí	TRẦN LÊ NGUYỄN	THẢO	Nữ	14/07/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
301	Địa lí	HỒ BẢO	TRÂN	Nữ	06/07/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
302	Địa lí	NGUYỄN ĐẶNG BẢO	TRÂN	Nữ	05/12/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
303	Địa lí	BÙI NGUYỄN NHƯ	Ý	Nữ	25/03/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
304	Địa lí	NGUYỄN MAI NHƯ	NGỌC	Nữ	05/02/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
305	Địa lí	NGUYỄN PHƯƠNG	THÙY	Nữ	11/05/2009	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
306	Địa lí	TRỊNH THỊ ĐÀO	TIÊN	Nữ	17/08/2009	12 Văn	THPT chuyên Lê Quý Đôn
307	Địa lí	NGUYỄN NỮ TÂM	UYÊN	Nữ	15/11/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn
308	Địa lí	LÊ VÕ ÁI	VÂN	Nữ	28/10/2010	11 Địa	THPT chuyên Lê Quý Đôn

Danh sách này có 308 học sinh./.